

Số: 16 /2024/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA X KỲ HỌP THỨ MƯỜI BẢY**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đấu thầu số ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Xét Tờ trình số 3980/TTr-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 696/BC-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thực hiện việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thực hiện việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định mua sắm tài sản có giá trị đến 01 tỷ đồng/01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ do mình phê duyệt,

trường hợp trên 01 tỷ đồng/01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải có ý kiến của Ủy ban nhân dân Thành phố trước khi quyết định.

2. Thủ trưởng đơn vị dự toán ngân sách được Ủy ban nhân dân Thành phố giao quản lý, sử dụng kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ quyết định mua sắm tài sản đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ từ nguồn kinh phí ngân sách Trung ương giao Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý kinh phí.

3. Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ không thuộc khoản 1, 2 Điều này:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, thủ trưởng đơn vị dự toán ngân sách các cấp quyết định mua sắm tài sản có giá trị đến 01 tỷ đồng/01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ do mình phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao.

b) Trường hợp mua sắm tài sản trên 01 tỷ đồng/01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ, thực hiện lập dự án mua sắm tài sản theo quy định về thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh đối với dự án không có cấu phần xây dựng.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và thủ trưởng đơn vị dự toán các cấp quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ do mình phê duyệt.

2. Trường hợp không thuộc khoản 1 Điều này, thủ trưởng đơn vị dự toán các cấp quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ được giao trong dự toán ngân sách hàng năm và tự chịu trách nhiệm về hồ sơ, trình tự, thủ tục mua sắm theo quy định về thực hiện đấu thầu đối với dự toán mua sắm.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết kịp thời, thống nhất trên địa bàn Thành phố; đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả kinh tế và trách nhiệm giải trình, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố và thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí; đảm bảo kỷ luật, kỷ cương tài chính. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền được giao tại Nghị quyết này có trách nhiệm thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về tiêu chuẩn, định mức, điều kiện, phương thức, trình tự thủ tục, thẩm quyền, trách nhiệm theo quy định của Luật Đấu thầu, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X Kỳ họp thứ mười bảy thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 27 tháng 7 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Thành ủy TP.HCM;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP.HCM;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Văn phòng Thành ủy TP.HCM;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND TP.HCM: CVP, PVP;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV;
- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành TP.HCM;
- Thường trực HĐND thành phố Thủ Đức, huyện;
- UBND, UBMTTQVN thành phố Thủ Đức, quận, huyện;
- Trung tâm Công báo Thành phố;
- Lưu: VT, (P.CTHĐND - HH).

